

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 07/2017/QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đức Phố, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2017/TLST-KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A;

Địa chỉ: Số 35 đường V, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Quảng Ngãi (Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 8695/QĐ-BIDV ngày 28 tháng 10 năm 2016);

Người được ông Nguyễn Văn Đ ủy quyền lại: Bà Trần Thị Mỹ L - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Quảng Ngãi (Theo Văn bản ủy quyền lại số 1062/UQ-BIDV.QN ngày 25 tháng 5 năm 2017).

- **Bị đơn:** Bà Thiều Thị Thu T - sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lương Thanh K - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 28 tháng 8 năm 2017, vợ chồng bà Thiều Thị Thu T, ông Lương Thanh K còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền là 543.812.205 đồng; trong đó, nợ gốc là 500.000.000 đồng, nợ lãi là 34.488.888 đồng và phí phạt chậm trả lãi là 9.323.317 đồng. Bà Thiều Thị Thu T và ông Lương Thanh K cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền: 543.812.205 đồng (Năm trăm bốn mươi ba triệu tám trăm mười hai ngàn hai trăm lẻ năm đồng). Thời hạn trả nợ đến hết ngày 31/10/2017, bà Thiều Thị Thu T và ông Lương Thanh K phải trả đủ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền nêu trên. Bà Thiều Thị Thu T và ông Lương Thanh K còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh 14,55%/năm và phí phạt chậm trả lãi: $0,3\% \times \text{số lãi chậm trả} \times \text{số ngày chậm trả}$ (tối thiểu : 20.000 đồng), kể từ ngày 29/8/2017 cho đến khi thực hiện xong khoản nợ vay theo hợp đồng.

Trường hợp bà Thiều Thị Thu T và ông Lương Thanh K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu phát mãi tài sản gồm:

- Xe tải có mui, nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy: 08073620, số khung: 039260, năm sản xuất: 2009, biển số đăng ký: 76M-0090, theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2013/HĐ ngày 08 tháng 8 năm 2013;

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 939, tờ bản đồ số 9, có diện tích 140m² tại xã P, huyện Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2013/HĐ ngày 08 tháng 8 năm 2013;

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 937, tờ bản đồ số 9, có diện tích 140m² tại xã P, huyện Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2013/HĐ ngày 08 tháng 8 năm 2013;

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 938, tờ bản đồ số 9, có diện tích 140m² tại xã P, huyện Đ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2013/HĐ ngày 08 tháng 8 năm 2013;

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 1396, tờ bản đồ số 13, có diện tích 184m² ở xã N, huyện Đ và cây lâu năm trên đất gồm: 1 cây me và 1 cây xoan (sầu đông), theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2014/HĐ ngày 17 tháng 3 năm 2014;

Để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tại giai đoạn thi hành án theo quy định của pháp luật. Nếu tài sản phát mãi không đủ trả nợ thì bà Thiều Thị Thu T, ông Lương Thanh K còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Về án phí: Vợ chồng bà Thiều Thị Thu T, ông Lương Thanh K phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm phần nợ phải trả là 12.876.200 đồng (Mười hai triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn hai trăm đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.210.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm mười ngàn đồng) theo biên lai số AA/2014/0003756 ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng thương mại cổ phần A tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đức